

Số: 525 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO
V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh

Kính gửi: Các cơ sở khám bệnh chữa bệnh.

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế Bắc Ninh tiếp nhận đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở sau đây:

1. Phòng khám đa khoa Kim Thuận, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260907-180039, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.

2. Phòng khám đa khoa CLC Tuệ Tâm, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260908-180004, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.

3. Phòng khám đa khoa An Hà, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260909-180014, danh sách nhân sự kê khai ngày 08/9/2026.

4. Phòng khám đa khoa Lan Sơn, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260909-180010, danh sách nhân sự kê khai ngày 08/9/2026.

5. Trạm Y tế Lạng Giang, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260908-180011, danh sách nhân sự kê khai ngày 08/9/2026.

6. Bệnh viện đa khoa Lục Nam, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260904-180056, danh sách nhân sự kê khai ngày 04/9/2026.

7. Bệnh viện đa khoa Yên Thế, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260907-180023, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.

8. Bệnh viện Y học cổ truyền Hùng Vương, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260905-180005, danh sách nhân sự kê khai ngày 03/9/2026.

9. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260907-180018, danh sách nhân sự kê khai ngày 04/9/2026.

10. Bệnh viện đa khoa Kinh Bắc Ninh II, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260909-180009, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.

11. Bệnh viện Y học cổ truyền Nhân Đức, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260908-180034, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.



12. Bệnh viện Mắt Sông Cầu, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260908-180030, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.

(Chi tiết thông tin đăng ký hành nghề của các cơ sở theo phụ lục gửi kèm)

*** Trách nhiệm trong tổ chức thực hiện đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh (ĐKHN)**

- Danh sách ĐKHN được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở y tế trên cơ sở thông tin do cơ sở KBCB kê khai, chịu trách nhiệm. Hồ sơ người hành nghề lưu tại cơ sở phục vụ kiểm tra đối chiếu khi có yêu cầu.

- Cơ sở KBCB chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của thông tin đăng ký hành nghề, việc đáp ứng quy định pháp luật về đăng ký hành nghề và các quy định pháp luật khác liên quan. ĐKHN vị trí chuyên môn phù hợp phạm vi hoạt động chuyên môn cơ sở được cấp phép.

Trường hợp nhân sự thôi hành nghề mà chưa có người thay thế, cơ sở phải tạm dừng cung cấp dịch vụ KBCB tương ứng, nếu không bố trí được người thay thế phải thực hiện điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng theo quy định của pháp luật.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, trung thực của hồ sơ cung cấp, không ĐKHN trùng thời gian tại nhiều cơ sở, có mặt hành nghề trực tiếp tại cơ sở, không cho thuê/mượn Giấy phép hành nghề.

Sở Y tế thông báo các cơ sở biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Cổng TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Kim Thuận thuộc Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Sinh Bắc Ninh
2. Đăng ký kinh doanh số 2300946345-001 ngày 04/10/2022, cấp lần thứ nhất, nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ trụ sở: Số 8 Ngõ Tắt Tổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh.
3. Giấy phép hoạt động KBCB số: 625/BN-GPHĐ ngày 21/07/2025, địa chỉ hoạt động: Số 8 Ngõ Tắt Tổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: Từ 7h00-17h00 các ngày trong tuần.
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim Dung, số căn cước công dân: 027160003427, trình độ: Bác sĩ CKI, điện thoại: 0974 357 176
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Bà Nguyễn Thị Kim Dung, số CCCD: 027160003427; CCHN số: 000945/BN-CCHN ngày 24/09/2013, Phạm vi hành nghề: Bác sĩ chuyên khoa YHCT, Điện thoại: 0974 357 176
6. Thông tin người lập biểu: Nguyễn Thị Lan, phòng: Kế toán, Điện thoại: 0969656635
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Sở y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 39 ; Số người hành nghề bổ sung: 01 ; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thôi hành nghề: 0

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Nguyễn Thị Kim Dung	Bác sĩ YHCT (1988); BSCKI YHCT (2004); Chứng chỉ đào tạo liên tục Dinh dưỡng trong điều trị và phòng bệnh (2023)	Số 000945/BN- CCHN ngày 24/09/2013	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KCB chuyên khoa YHCT	Người chịu trách nhiệm CMKT cơ sở; Giám đốc phòng khám Phụ trách khoa YHCT	Y học cổ truyền	20/04/2023 (HĐLĐ số 01/HĐLĐ-PKKT ngày 20/04/2023)	Không	
2	Nguyễn Thị Ninh	Bác sĩ Y học cổ truyền (2021)	Số 006570/BN- CCHN ngày 10/11/2023	KBCB chuyên khoa YHCT	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	không	Y học cổ truyền	01/04/2024 (HĐLĐ số : 36/HĐLĐ-PKKT ngày 01/04/2024)	Không	
3	Nguyễn Hồng Hội	Bác sĩ Phục hồi chức năng (1994)	Số 000470/BN- CCHN ngày 05/12/2012	KBCB chuyên khoa PHCN	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa PHCN	Phụ trách bộ phận PHCN	Phục hồi chức năng	18/10/2024 (HĐLĐ số 72a/HĐLĐ-PKKT ngày 18/10/2024)	Không	
4	Nguyễn Thị Hồng	Bằng bác sĩ YHCT (2011); Chứng chỉ đào tạo định hướng Chuyên ngành vật lý trị liệu & PHCN (2018); Bằng CKI YHCT (2019)	Số 0001646/BN- CCHN ngày 26/11/2013; QĐ bổ sung PVHN số 287/QĐ-SYT ngày 10/05/2021	KBCB chuyên khoa YHCT;bổ sung PVCN khám bệnh,chữa bệnh chuyên khoa VLTL và PHCN	Từ 07h00 – 17h00, thứ 07, chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT-PHCN	không	Phục hồi chức năng	08/07/2025 (HĐLĐ số 123/HĐLĐ-PKKT ngày 08/07/2025)	Từ 07h00-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. ĐKHN tại Bệnh viện đa khoa Từ Sơn	
5	Đỗ Hào Hán	Bác sĩ Y học cổ truyền (2018)	Số 000102/BN- GPHN ngày 12/06/2024	KBCB chuyên khoa YHCT	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	không	Y học cổ truyền	18/02/2025 (HĐLĐ số 88/HĐLĐ-PKKT ngày 18/02/2025)	Không	
6	Bùi Thị Phương	Bác sĩ YHCT (2020); Thạc sĩ YHCT (2024)	Số 039561/HNO- CCHN ngày 16/11/2023	KBCB chuyên khoa YHCT	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	không	Y học cổ truyền	05/03/2025 (HĐLĐ số 93/HĐLĐ-PKKT ngày 05/03/2025)	Không	

N.S.C.M: 230

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
7	Thân Thị Quyên	Bác sĩ YHCT (2015); Bác sĩ CKI YHCT (2021)	Số 004512/HAG-CCHN ngày 20/03/2019	KBCB chuyên khoa YHCT	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	không	Y học cổ truyền	26/09/2025 (HĐLĐ số 134/HĐLĐ-PKKT ngày 26/09/2025)	Từ 18h-22h từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần tại PK chuyên khoa y học cổ truyền Trọng Quyền thuộc hộ kinh doanh Thân Thị Quyên	
8	Nguyễn Hữu Thành	Bác sĩ YHCT (2019); Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa Phục hồi chức năng (2025)	Số 005892/BN-CCHN ngày 28/01/2022; QĐ bổ sung PVHN số 1372/QĐ-SYT ngày 10/07/2026	KBCB chuyên khoa YHCT; bổ sung PVHN chuyên khoa Phục hồi chức năng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT-PHCN	không	Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	24/07/2026 (HĐLĐ số 161/HĐLĐ-PKKT ngày 24/07/2026)	Không	
9	Nguyễn Văn Kết	Y sĩ Y học cổ truyền (2015); Chứng chỉ đào tạo liên tục Dinh dưỡng trong điều trị và phòng bệnh (2023)	Số 004094/BN-CCHN ngày 26/12/2016	Y sĩ KCB bằng YHCT	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sĩ Y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	20/04/2023 (HĐLĐ số 31/HĐLĐ-PKKT ngày 20/04/2023)	Không	
10	Trịnh Tiến Dũng	- Bằng tốt nghiệp trung cấp y sĩ YHCT(2022)	Số 000324/BG-GPHN ngày 30/07/2024	Y sĩ KCB bằng YHCT	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sĩ Y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	16/06/2025 (HĐLĐ số 119/HĐLĐ-PKKT ngày 16/06/2025)	Không	
11	Nguyễn Tuấn Minh	Bằng bác sĩ Y học cổ truyền (2024)	Số 000941/BN-GPHN ngày 03/12/2025	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB bằng YHCT	không	Y học cổ truyền	10/12/2025 (HĐLĐ số 143/HĐLĐ-PKKT ngày 10/12/2025)	Không	
12	Ngô Văn Long	Bằng Y sĩ Y học cổ truyền (2021)	Số 006329/BN-CCHN ngày 28/04/2023	Y sĩ KCB bằng YHCT	Từ 07h00 – 17h00, Thứ 4, Thứ 5, Thứ 6 hàng tuần	Y sĩ KCB bằng YHCT	không	Y học cổ truyền	17/12/2025 (HĐLĐ số 144/HĐLĐ-PKKT ngày 17/12/2025)	Không	
13	Nguyễn Thị Thu Hiền	Cử nhân Phục hồi chức năng (2025)	Số 001273/BN-GPHN ngày 19/03/2026	Phục hồi chức năng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phục hồi chức năng	không	Phục hồi chức năng	25/04/2026 (HĐLĐ số 154/HĐLĐ-PKKT ngày 25/04/2026)	Không	
14	Tổng Thị Hường	Bằng Y sĩ Y học cổ truyền (2025)	Số 001392/BN-GPHN ngày 06/04/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	25/04/2026 (HĐLĐ số 153/HĐLĐ-PKKT ngày 25/04/2026)	Không	
15	Nguyễn Hồng Nhung	Bằng bác sĩ Y học cổ truyền (2023); Chứng chỉ Phục hồi chức năng cơ bản (2024)	Số 001706/BN-GPHN ngày 30/06/2026	KBCB chuyên khoa YHCT	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	không	Y học cổ truyền	06/08/2026 (HĐLĐ số 162/HĐLĐ-PKKT ngày 06/08/2026)	Không	
16	Nguyễn Văn Vinh	Bằng Y sĩ Y học cổ truyền (1999)	Số 001941/BN - GPHN ngày 25/08/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	03/09/2026 (HĐLĐ số 163/HĐLĐ-PKKT ngày 03/09/2026)	Không	Bổ sung người hành nghề
17	Nguyễn Hanh Thiện	Bác sĩ đa khoa (2013); Thạc sĩ y học (2019); Kỹ thuật cơ bản về nội soi tiêu hóa can thiệp; Chứng nhận Kỹ thuật cơ bản trong nội soi dạ dày-tá tràng, đại tràng chẩn đoán và can thiệp.	Số 003827/BN-CCHN ngày 17/10/2016	KBCB chuyên khoa Nội	Từ 07h00 – 17h00, thứ 7 và chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	không	Nội	06/05/2024 (HĐLĐ số 71/HĐLĐ-PKKT ngày 06/05/2024)	Từ 07h00 – 16h30, thứ 2 đến thứ 6 hàng BS Nội tại BVĐK Bắc Ninh số 2	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
18	Nhâm Văn Sơn	Bác sĩ đa khoa(2014); ĐHCK Hồi sức cấp cứu(2015)	Số 0003654/BN-CCHN ngày 25/02/2016	KBCB chuyên khoa Nội-HSCC	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa Nội-HSCC	không	Nội	26/05/2025 (HĐLĐ số 113/HĐLĐ-PKKT ngày 26/05/2023)	không	
19	Giáp Thị Bích Thủy	Bác sĩ đa khoa (2002); Bác sĩ CKI y tế công cộng (2013); Giấy chứng nhận "Hoàn thành khóa học kỹ thuật xét nghiệm sinh hóa, miễn dịch" (2020); Chứng chỉ Chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình (2024); Chứng chỉ "Siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp" (2015)	Số 0002097/BN-CCHN ngày 08/01/2014	KBCB chuyên khoa Nội	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Phụ trách bộ phận khoa Nội	Nội	02/10/2025 (HĐLĐ số 136/HĐLĐ-PKKT ngày 02/10/2025)	không	
20	Nguyễn Văn Hiến	Bác sĩ tuyến y tế cơ sở (2001); Xquang cơ bản (2013); Cập nhật một số chuyên đề Hồi sức cấp cứu cơ bản (2022); Lâm sàng bệnh đái tháo đường và các bệnh nội tiết (2006)	Số 000591/HB-CCHN ngày 31/05/2013	KBCB nội tiết, đái tháo đường và các rối loạn chuyển hóa	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB nội tiết, đái tháo đường và các rối loạn chuyển hóa	không	Nội	24/07/2026 (HĐLĐ số 160/HĐLĐ-PKKT ngày 24/07/2026)	không	
21	Nguyễn Thị Ngọc Chí	-Bác sĩ đa khoa(2003); BS CKI Nội(2014) - Chứng chỉ nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên(2016) - Chứng nhận kỹ thuật tiêm nội khớp và tổ chức phần mềm quanh khớp(2016)	Số 0001543/BN-CCHN ngày 06/11/2013	KBCB chuyên khoa Nội	Từ 07h00 – 17h00, thứ 7 và chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	không	Nội	22/09/2025 (HĐLĐ số 131/HĐLĐ-PKKT ngày 22/09/2025)	Từ 07h00 – 16h30 thứ 2 đến thứ 6, trực theo phân công/ Bs Nội tại BVĐK Bắc Ninh số 2	
22	Nguyễn Thị Dung	- Bằng tốt nghiệp cao đẳng danh hiệu cử nhân thực hành điều dưỡng(2019) - Chứng chỉ đào tạo Vật lý trị liệu-PHCN(2022) - Giấy chứng nhận phụ nội soi dạ dày-tá tràng(2016) - Chứng chỉ đào tạo liên tục kiểm soát nhiễm khuẩn (2022)	Số: 04508/BN-CCHN ngày 25/10/2017	Điều dưỡng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Nội	22/09/2025 (HĐLĐ số 132/HĐLĐ-PKKT ngày 22/09/2025)	Không	
23	Nguyễn Thị Thảo	-Bằng tốt nghiệp cao đẳng cử nhân thực hành điều dưỡng(2021); Chứng chỉ đào tạo Xoa bóp bấm huyệt (2025)	Số 000391/BN-GPHN ngày 22/04/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Nội	22/09/2025 (HĐLĐ số 133/HĐLĐ-PKKT ngày 22/09/2025)	Không	
24	Đàm Thị Ngọc Ánh	Cao đẳng điều dưỡng (2018)	Số 005162/BN-CCHN ngày 11/11/2019	Điều dưỡng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Nội	20/04/2023 (HĐLĐ số 21/HĐLĐ-PKKT ngày 20/04/2023)	Không	
25	Viêm Thị Thanh Loan	- Bằng cử nhân điều dưỡng (2018); Chứng chỉ đào tạo Xoa bóp bấm huyệt (2025)	Số 000405/BN-GPHN ngày 26/04/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Y học cổ truyền	23/5/2025 (HĐLĐ số 110/HĐLĐ-PKKT ngày 23/05/2025)	Không	
26	Nguyễn Minh Phương	- Bằng tốt nghiệp cao đẳng cử nhân thực hành (2021); Chứng chỉ đào tạo Xoa bóp bấm huyệt (2025)	Số 000444/BN-GPHN ngày 19/05/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Y học cổ truyền	15/6/2025 (HĐLĐ số 118/HĐLĐ-PKKT ngày 15/06/2025)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
27	Phùng Thị Dung	Trung học KTV răng trẻ em (1989)	Số 001398/BN- CCHN ngày 06/11/2013	Kỹ thuật viên	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KTV răng trẻ em	không	Răng hàm mặt	20/04/2023 (HĐLĐ số 17/HĐLĐ-PKKT ngày 20/04/2023)	Không	
28	Bùi Thị Tào	Bác sĩ đa khoa; Chứng chỉ đào tạo liên tục Dinh dưỡng trong điều trị và phòng bệnh (2023)	Số 002593/BN- CCHN ngày 05/07/2016	KBCB chuyên khoa Sân phụ khoa	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sân phụ khoa	Phụ trách bộ phận Sân phụ khoa	Phụ sản	07/07/2026 (HĐLĐ số 159/HĐLĐ-PKKT ngày 07/07/2026)	Không	
29	Trần Chu Trịnh	Bác sĩ đa khoa (2011); Thạc sĩ (2018); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Tai mũi họng (2012); Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật nội soi Tai mũi họng (2018)	Số 0002898/HY- CCHN ngày 31/07/2014	KBCB chuyên khoa Tai mũi họng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa Tai mũi họng	Phụ trách bộ phận Tai mũi họng	Tai mũi họng	12/06/2026 (HĐLĐ số 158/HĐLĐ-PKKT ngày 12/06/2026)	Không	
30	Nguyễn Văn Thiện	- Bằng tốt nghiệp trung học quân y(1982) - Chứng chỉ đào tạo Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng(2025)	Số 000344/BN- GPHN ngày 26/03/2025	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ đa khoa	không	Phục hồi chức năng	02/06/2025 (HĐLĐ số 117/HĐLĐ-PKKT ngày 02/06/2025)	Không	
31	Nguyễn Hải Sơn	Bác sĩ đa khoa (2006); Bác sĩ CKI y tế công cộng(2010); Chứng nhận Siêu âm tim mạch (2012); Chứng nhận siêu âm nâng cao về sản phụ khoa (2009); Chứng nhận Kỹ thuật đọc Điện não đồ và Lưu huyết não đồ (2011)	Số 001402/HNO- CCHN ngày 07/08/2012	KBCB chuyên khoa Siêu âm chẩn đoán	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Siêu âm chẩn đoán	Phụ trách bộ phận Siêu âm	Điện quang	08/12/2025 (HĐLĐ số 142/HĐLĐ-PKKT ngày 08/12/2025)	Không	
32	Phùng Thị Thanh Huyền	Bác sĩ đa khoa(2015); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa CĐHA(2019); Chứng chỉ đào tạo liên tục siêu âm tim trong bệnh tim bẩm sinh(2019); Siêu âm tim cơ bản(2018); Chứng chỉ siêu âm cơ bản trong sản phụ khoa(2016); Siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp(2015);	Số 005400/BN- CCHN ngày 22/07/2020	KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 – 17h00, thứ 7 và chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	không	Điện quang	24/5/2025 (HĐLĐ số 109/HĐLĐ- PKKT ngày 24/05/2025)	Từ 07h00 – 16h30, thứ 2 đến thứ 6, BS CĐHA tại BVĐK Bắc Ninh số 2	
33	Nguyễn Quang Tuấn	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2016)	Số 04502/BN- CCHN ngày 25/10/2017	KTV Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KTV Chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách bộ phận Xquang	Điện quang	20/04/2023 (HĐLĐ số 42/HĐLĐ-PKKT ngày 20/04/2023)	Không	
34	Đỗ Thị Minh Thu	Cao đẳng điều dưỡng (2024)	Số 001218/TNG- GPHN ngày 08/01/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Điện quang	12/04/2026 (HĐLĐ số 149/HĐLĐ-PKKT ngày 12/04/2026)	Không	
35	Cao Thị Trang	Cử nhân Xét nghiệm (2013); Chứng chỉ An toàn sinh học trong phòng An toàn sinh học cấp II (2021); Chứng nhận kỹ thuật xét nghiệm nhạy kháng nguyên SARS-CoV2 (2021); Chứng nhận Realtime-RT trong xét nghiệm SARS-CoV2 (2021); Xét nghiệm khẳng định nhiễm HIV bằng kỹ thuật xét nghiệm nhanh (2021); Nhuộm soi bệnh phẩm dịch âm đạo phát hiện tác nhân gây bệnh (2022)	Số 001134/BN- CCHN ngày 21/06/2016	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học	Phụ trách bộ phận xét nghiệm	Xét nghiệm	20/04/2023 (HĐLĐ số 44/HĐLĐ-PKKT ngày 20/04/2023)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
36	Nguyễn Thị Nhung	- Bằng cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học(2023)	Số 000499/BN-GPHN ngày 27/06/2025	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học	không	Xét nghiệm	08/07/2025 (HĐLĐ số 122/HĐLĐ-PKKT ngày 08/07/2025)	Không	
37	Nguyễn Thị Kim	Bằng cử nhân Điều dưỡng (2020); Quản lý bệnh viện (2021); Kỹ thuật xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-CoV2; Realtime -RT PCR trong xét nghiệm SARS-CoV2; An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II; Chứng chỉ dinh dưỡng lâm sàng; Chứng nhận chuyên khoa xét nghiệm (huyết học, sinh hóa, vi sinh)	Số 000427/BN-GPHN ngày 08/05/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Xét nghiệm	10/03/2026 (HĐLĐ số 148/HĐLĐ-PKKT ngày 10/03/2026)	Không	
38	Vũ Hải Thanh	- Bằng cử nhân điều dưỡng đa khoa (2009) - Chứng chỉ chứng nhận kỹ thuật chụp X-Quang thường quy(2013)	Số 000844/BN-GPHN ngày 11/11/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Điện quang	25/11/2025 (HĐLĐ số 140/HĐLĐ-PKKT ngày 25/11/2025)	Không	
39	Nguyễn Văn Quyết	- Bằng cử nhân điều dưỡng đa khoa (2011) - Chứng chỉ chứng nhận kỹ thuật chụp X-Quang cơ bản	Số 000847/BN-GPHN ngày 11/11/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Điện quang	25/11/2025 (HĐLĐ số 141/HĐLĐ-PKKT ngày 25/11/2025)	Không	
C.THÔI VIỆC											

Phòng khám đa khoa Kim Thuận chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (đăng tải);
- Lưu: KHTC./

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ


NGUYỄN THỊ KIM DUNG

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)




GIÁM ĐỐC
NGUYỄN THỊ KIM DUNG